

Bản án số: 46/2019/HS-ST

Ngày: 7/6/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Vương
- *Thẩm phán:* Ông Bùi Văn Tuấn
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Vũ Xuân Kiều
Ông Lê Đình Tiến

Bà Trần Thị Kim Thủy

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Kim Oanh-Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 43/2019/TLST-HS ngày 03/05/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2019/QĐXXST-HS ngày 13/5/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Ngô Bích H - Sinh năm 1975 ; Nơi ĐKNKTT: huyện C L, tỉnh L S; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô Khánh H (đã chết) và bà Nguyễn Thị S; Có chồng là Lộc Kim Ph (đã chết); có 02 con, con lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 2000; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt ngày 09/01/2019. Hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

- ***Người bào chữa cho bị cáo:*** Luật sư Vũ Văn Th – Công ty Luật Tân Long – Đoàn luật sư tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Bích H làm nghề buôn bán nên thường xuyên đi lại qua biên giới Việt Nam và Trung Quốc. Từ tháng 11/2011, do bạn bè giới thiệu, H quen người đàn ông Trung Quốc tên là T và biết T có nhu cầu mua Heroin; H nói lại với anh trai

là Ngô Tiến B, thì được B giới thiệu Nguyễn Quốc T có ma túy để bán. H gọi điện cho T và cả hai thống nhất giá mua là 180.000.000 đồng/01 bánh. T giao ma túy cho H trước, khi nào bán được cho khách thì H sẽ thanh toán lại tiền cho T. Cuối tháng 11/2011, T đi xe ô tô lên Lạng Sơn và gọi điện cho H để giao 10 bánh ma túy Herôin, H nhờ Ngô Tiến B ra lấy chuyển về cho H. Sau khi nhận được ma túy, H vượt biên từ Việt Nam đến thành phố Bằng Tường, tỉnh Quảng Tây, Trung Quốc bán số ma túy cho người Trung Quốc tên T với giá 200.000.000 đồng/bánh, H thu được 600.000.000 VND, H mang về đổi sang tiền VNĐ và trả cho T 1.850.000.000 đồng.

Cùng với thủ đoạn nêu trên, tháng 12/2011, T gọi điện cho H thông báo cần tiêu thụ 09 bánh ma túy Herôin. Tại chợ Đồng Đăng, thành phố Lạng Sơn, T giao cho H 01 túi xách màu đen bên trong có 09 bánh ma túy Herôin, H vận chuyển sang thành phố Bằng Tường, tỉnh Quảng Tây, Trung Quốc bán cho một người Trung Quốc (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) với giá 540.000 NDT. Hương đổi ra tổng số tiền được 1.620.000.000 VNĐ rồi trả tiền cho T. Sau đó Nguyễn Quốc T, Ngô Tiến B bị công an bắt. Biết sự việc bị lộ nên H đã trốn sang Trung Quốc và ngày 9/01/2019 thì bị bắt.

Quá trình điều tra, Ngô Bích H khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Ngoài ra, Ngô Tiến B còn khai đã cùng Ngô Bích H mua tổng số 110 bánh ma túy Herôin của Vũ Thị Thanh H1, Nguyễn Hồng G thông qua Nguyễn Quốc T nhưng H không thừa nhận nên không có căn cứ xử lý.

Để đảm bảo nguyên tắc có lợi cho bị cáo (căn cứ công văn số 120/PC54 ngày 01/4/2013) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh đã xác định được trọng lượng trung bình thấp nhất của 01 bánh ma túy Herôin là 331,202 gam; như vậy tổng số lượng ma túy H đã bán trái phép là $333,202\text{gam} \times 19 \text{ bánh} = 6.292,838 \text{ gam Herôin}$.

Bản cáo trạng số: 49/VKSQN ngày 03/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh đã truy tố các bị cáo Ngô Bích H về tội: *“Mua bán trái phép chất ma túy”*, theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Bích H có lời khai tương tự quá trình điều tra thừa nhận bị truy tố đúng người, đúng tội, chỉ xin được giảm nhẹ mức hình phạt do hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Ngô Bích H tù chung thân.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo có quan điểm như sau: Bị cáo bị truy tố về hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu là có căn cứ. Tuy nhiên, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, có hoàn cảnh gia đình đặc biệt

khó khăn, mẹ già, chồng chết, các con còn nhỏ nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức phạt tù có thời hạn là 20 năm tù.

Trong phần tranh luận, Luật sư giữ nguyên quan điểm cho rằng bị cáo bị xử phạt tù có thời hạn là phù hợp.

Đại diện Viện kiểm sát đưa ra các căn cứ đối đáp để bảo vệ quan điểm truy tố và giữ nguyên đề nghị về tội danh và mức hình phạt đã đề nghị xử phạt đối với bị cáo Ngô Bích H.

Bị cáo Ngô Bích H nhất trí với quan điểm của luật sư và không tranh luận bổ sung. Trong lời nói sau cùng bị cáo H chỉ xin giảm nhẹ mức hình phạt, để được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Ngô Bích H thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình với nội dung: H quen biết T vào khoảng tháng 10/2011 thông qua anh trai H là Ngô Tiến B; H biết T là người môi giới bán ma túy Heroin cho vợ chồng T1 – H1. Từ tháng 11/2011 đến tháng 12/2011, H và anh trai ruột là Ngô Tiến B đã mua bán 19 bánh ma túy Heroin với T, nguồn gốc số ma túy của T là do T mua của vợ chồng T1 – H1, giá cả thỏa thuận là 185.000.000đ/bánh, tiền mua ma túy T cho H nợ, khi bán được ma túy mới phải thanh toán.

Cụ thể: khoảng cuối tháng 11/2011, T đi xe ô tô lên Lạng Sơn, T gọi điện báo đón, H bảo B đón T và sau đó B nhận ma túy từ T tại khu vực chợ Đồng Đăng, ma túy được cất trong túi màu đen, B mang 10 bánh ma túy Heroin giao lại cho H. Sau đó H mang 10 bánh ma túy Heroin sang chợ Lũng Vải thuộc Bằng Tường, tỉnh Quảng Tây, Trung Quốc bán cho đối tượng tên T người Trung Quốc với giá 200.000.000 đồng/bánh, H bán được 600.000NDT, H mang về đổi sang tiền VNĐ và trả cho T 1.850.000.000 đồng, số tiền chênh lệch do mua bán ma túy là 150.000.000 đồng H đã ăn tiêu hết.

Lần thứ 2: vào tháng 12/2011, T gọi điện cho H nhờ bán 9 bánh ma túy Heroin. Sau khi tìm được người mua là một người đàn ông Trung Quốc (không nhớ tên), H nhận 09 bánh ma túy Heroin từ T tại quán nước gần chợ Đồng Đăng. Thời gian sau H xách 09 bánh ma túy Heroin sang khu vực chợ Lũng Vải, thành phố Bằng Tường, tỉnh Quảng Tây, Trung Quốc bán cho người đàn ông Trung

Quốc với giá 540.000 NDT, H đổi sang tiền VNĐ và trả cho T 1.620.000.000 đồng và việc mua bán 09 bánh ma túy Herôin lần này chỉ là giúp T, không có lời lãi gì.

Lời khai của bị cáo Ngô Bích H phù hợp với nội dung bản cáo trạng số 49 ngày 03/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh đã truy tố đối với bị cáo.

Lời khai của bị cáo Ngô Bích H phù hợp với lời khai của Vũ Thị Thanh H1 về việc vợ chồng H1 – T1 có bán ma túy cho anh em B, H. Do H, B không có tiền nên nhờ T là người ở giữa đứng ra bảo lãnh, nhận trách nhiệm, khi nào bán xong ma túy thì thanh toán tiền. Những chuyển ma túy giao thì B là người trực tiếp nhận hàng, còn việc H, B cụ thể mỗi người bao nhiêu bánh ma túy Herôin thì H1 không biết, hai người tự về thỏa thuận với nhau.

Lời khai của bị cáo Ngô Bích H phù hợp với lời khai của Nguyễn Quốc T, về việc T đã giới thiệu cho vợ chồng T1- H1 gặp anh em B, H để bàn bạc và thống nhất giá mua bán ma túy. T đã tham gia môi giới vận chuyển, mua bán cho anh em B, H 19 bánh ma túy Herôin.

Ngô Tiến B – anh trai H có lời khai thể hiện: trong khoảng thời gian từ đầu tháng 9/2011 đến ngày 18/01/2012 B và H đã cùng nhau mua bán 110 bánh ma túy Herôin bán sang Trung Quốc kiếm lời. Về lời khai nêu trên của B, H khẳng định là không đúng, H chỉ tham gia mua bán tổng cộng 19 bánh ma túy Herôin.

Như vậy, căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo Ngô Bích H, kết hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như lời khai của người liên quan, người làm chứng, kết luận giám định, kết quả nhận dạng qua ảnh và các tài liệu khác đã được thẩm tra tại phiên tòa đã có đủ cơ sở để xác định: Trong thời gian từ tháng 11/2011 đến tháng 12/2011, Ngô Bích H đã có hành vi vận chuyển sang Trung Quốc để bán trái phép 19 bánh ma túy Herôin, có tổng khối lượng là 6.292,838 gam Herôin.

Hành vi của Ngô Bích H đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 4 Điều 194 - Bộ luật Hình sự năm 1999, có mức hình phạt tù từ hai mươi năm, tù chung thân hoặc tử hình – là tội phạm đặc biệt nghiêm trọng.

[3] Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, bị cáo mua bán ma túy với số lượng rất lớn. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng và chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất gây nghiện. Ma túy là loại độc dược không những hủy hoại sức khỏe của người sử dụng, mà còn gây tác hại tiêu cực đối với nhiều mặt của đời sống xã hội và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo là người trưởng thành, nhận thức được mức độ nguy hiểm của hành vi nhưng do hám lời, bị cáo vẫn bất chấp thực hiện mua bán ma túy nhiều lần. Sau khi phạm tội lại bỏ trốn, gây khó khăn cho công tác điều tra xử lý. Do đó, cần phải xét xử nghiêm khắc với mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy hiện nay.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+ Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo H nhiều lần mua bán trái phép chất ma túy nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

+ Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo không có tiền án tiền sự, hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn, mẹ già, bố đẻ và chồng bị cáo đã chết, anh trai bị cáo là Ngô Tiến B đã bị xử phạt tù hình về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đang chờ thi hành án tử hình; bị cáo phạm tội với vai trò đồng phạm. Do đó, xem xét áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 - Bộ luật hình sự, không áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc nhất là Tử hình, mà chiếu cố xử phạt bị cáo tù không thời hạn, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, có cơ hội để cải tạo, hòa nhập với gia đình và xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Lần thứ nhất bị cáo H bán 10 bánh ma túy thu lời 15.000.000đ/ 01 bánh, tổng số tiền thu lời là 150.000.000 đồng; Do đó cần buộc Bị cáo phải nộp lại số tiền do phạm tội mua bán trái phép ma túy mà có là 150.000.000đồng (một trăm năm mươi triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước .

Đối tượng Nguyễn Thanh T1 đã bị tiêu diệt ngày 26/6/2018; Nguyễn Thế Tr đang bị bệnh hiểm nghèo, cấm khẩu, không đi lại được từ cuối năm 2012; Vũ Thị Thanh H1, Ngô Tiến B, Ngô Quốc T, Nguyễn Hồng G đã bị xử lý trong vụ án khác; T và người đàn ông Trung Quốc không làm rõ được tên tuổi, địa chỉ nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố: Bị cáo Ngô Bích H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

*Áp dụng: điểm b khoản 4 Điều 194 - Bộ luật hình sự năm 1999; Điểm b khoản 1 Điều 47; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58 - Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Ngô Bích H tù Chung thân, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 09/01/2019.

[2] Về trách nhiệm dân sự: buộc Bị cáo phải nộp lại số tiền do phạm tội mà có, để sung quỹ Nhà nước với số tiền là 150.000.000đ (một trăm năm mươi triệu đồng).

[3] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016, quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Ngô Bích H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo; Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKS, CA; TTG tỉnh Q.Ninh;
- Bị cáo, Người bào chữa, THA;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Văn Vương